TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

B¶n ¸n sè: 15/2021/HNG§-ST
Ngµy 15-4-2021
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Vân

**Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Lâm Giang
2. Ông Nguyễn Quốc Sửu

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

- Đại diện VKSND huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 10/2021/TLST-HNGĐ ngày 12/01/2021 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2021 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** *Anh Nguyễn Văn Hoàng, sinh năm 1988 (có đơn xin xét xử vắng mặt)*

**** Bị đơn:*** *Chị Nguyễn Thị Nhung, sinh năm 1987(có đơn xin xét xử vắng mặt)*

Đều cư trú: Thôn Mai Hoàng, xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Tại đơn xin ly hôn ngày 09/11/2020, bản tự khai nguyên đơn anh Nguyễn Văn Hoàng trình bày:

Anh và và chị Nguyễn Thị Nhung kết hôn ngày 26/12/2008, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau tại thôn Mai Hoàng, xã Phúc Sơn. Ban đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến tháng 12/2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, vợ chồng cắt đứt quan hệ tình cảm và ly thân nhau cho đến nay không còn quan tâm chăm sóc gì cho nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đề nghị được ly hôn với chị Nhung.

Về con chung: Vợ chồng anh có 03 con chung là Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 26/9/2009, Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 02/01/2014 và Nguyễn Quỳnh Như, sinh ngày 10/10/2018. Hiện cháu Huy, cháu Như đang ở với chị Nhung, cháu Hân đang ở với anh, ly hôn anh và chị Nhung thỏa thuận để chị Nhung nuôi dưỡng cả ba con chung và anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nhung.

Tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: Vợ chồng anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, anh Nguyễn Văn Hoàng có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai bị đơn đơn chị Nguyễn Thị Nhung trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn Hoàng kết hôn ngày 26/12/2008, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau tại thôn Mai Hoàng, xã Phúc Sơn. Ban đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến tháng 12/2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Từ tháng 01/2020, hai vợ chồng ly thân nhau cho đến nay không còn quan tâm chăm sóc gì cho nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Hoàng có đơn xin ly hôn thì chị đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng chị có 03 con chung là Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 26/9/2009, Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 02/01/2014 và Nguyễn Quỳnh Như, sinh ngày 10/10/2018. Hiện cháu Huy đang ở với ông bà ngoại, cháu Hân đang ở với ông bà nội, cháu Như đang ở cùng chị, ly hôn chị và anh Hoàng thỏa thuận để chị nuôi dưỡng cả ba con chung và anh Hoàng không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị. Hiện chị đang làm nghề tự do thu nhập trung bình một tháng khoảng 30.000.000 đồng/tháng. Chị đảm bảo về thời gian và điều kiện kinh tế để cho các cháu học hành và phát triển bình thường.

Tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: Vợ chồng chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Nhung có đơn xin xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử là đảm bảo theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn anh Hoàng, bị đơn chị Nhung chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình. Khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị HĐXX, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn Hoàng được ly hôn với chị Nguyễn Thị Nhung.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Nhung nuôi dưỡng 03 con chung là Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 26/9/2009, Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 02/01/2014 và Nguyễn Quỳnh Như, sinh ngày 10/10/2018. Vấn đề cấp dưỡng chị Nhung không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Hoàng phải chịu 300.000 đồng và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình giữa anh Hoàng và chị Nhung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Tân Yên thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn Hoàng, chị Nguyễn Thị Nhung đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Chiến.

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn và giải quyết con chung của nguyên đơn anh Nguyễn Văn Hoàng. Hội đồng xét xử thấy:

* Về quan hệ hôn nhân: Giữa anh Hoàng và chị Nhung xác lập quan hệ hôn nhân là tự nguyện, hai bên đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng là hôn nhân hợp pháp. Hội đồng xét xử xét thấy, anh Hoàng và chị Nhung có một thời gian chung sống hạnh phúc thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, không hợp nhau. Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai của anh Hoàng, chị Nhung xác định hai vợ chồng ly thân nhau từ cuối năm 2019 đầu năm 2020 cho đến nay, không còn quan tâm chăm sóc gì cho nhau. Cả anh Hoàng và chị Nhung đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh Hoàng có đơn xin ly hôn thì chị Nhung đồng ý.

Tại biên bản làm việc với chính quyền địa phương cũng xác định vợ chồng anh Hoàng, chị Nhung không còn ở với nhau, chị Nhung đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống, hai vợ chồng đang sống ly thân nhau. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Hoàng là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

* Về con chung: Anh Hoàng và chị Nhung đều xác định vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 26/9/2009, Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 02/01/2014 và Nguyễn Quỳnh Như, sinh ngày 10/10/2018. Ly hôn chị Nhung nhận nuôi dưỡng 03 con chung, chị không yêu cầu anh Hoàng cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Hiện nay chị làm nghề tự do thu nhập trung bình một tháng khoảng 30.000.000 đồng/tháng, thời gian và điều kiện đủ để nuôi con, tại bản tự khai của cháu Huy và cháu Hân cũng có nguyện vọng xin được ở với mẹ, cháu ở với mẹ được học hành và phát triển bình thường. Tại bản tự khai anh Hoàng nhất trí để chị Nhung nuôi dưỡng 03 con chung và anh

không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nhung. Theo xác minh tại địa phương thì hiện cả 03 con chung đang ở với chị Nhung, sức khỏe phát triển tốt, chị Nhung có công ăn việc làm ổn định, đủ điều kiện chăm sóc và nuôi dưỡng các con tốt. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận để chị Nhung nuôi dưỡng 03 con chung trên và giao 03 con chung cho chị Nhung trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình và đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của cháu Huy, cháu Hân, cháu Như. Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn Hoàng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở anh Hoàng thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

* Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị Nhung không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

* Về tài sản chung, tài sản riêng, nghĩa vụ chung của vợ chồng về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: Anh Hoàng, chị Nhung không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Anh Hoàng phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại điều 271, khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Điều 28; Điều 35; khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn Hoàng được ly hôn chị Nguyễn Thị Nhung.

2. Về con chung:

Giao cho chị Nguyễn Thị Nhung nuôi dưỡng 03 con chung là Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 26/9/2009, Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 02/01/2014 và Nguyễn Quỳnh Như, sinh ngày 10/10/2018. Anh Nguyễn Văn Hoàng không phải cấp dưỡng nuôi 03 con chung cho chị Nhung.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn Hoàng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở anh Hoàng thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

3. Án phí:

Anh Nguyễn Văn Hoàng phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số AA/2020/0000172 ngày 12/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Yên. Xác nhận anh Nguyễn Văn Hoàng đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS Tân Yên;
- UBND xã Phúc Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hs.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập –Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 15 tháng 4 năm 2021.
Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Tân Yên
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lâm Giang
Ông Nguyễn Quốc Sửu

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 10/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2021 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

**** Nguyên đơn:*** *Anh Nguyễn Văn Hoàng, sinh năm 1988 (có đơn xin xét xử vắng mặt)*

**** Bị đơn:*** *Chị Nguyễn Thị Nhung, sinh năm 1987(có đơn xin xét xử vắng mặt)*

Đều cư trú: Thôn Mai Hoàng, xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về áp dụng pháp luật:

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Điều 28; Điều 35; khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn Hoàng được ly hôn chị Nguyễn Thị Nhung.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Nhung nuôi dưỡng 03 con chung là Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 26/9/2009, Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 02/01/2014 và Nguyễn Quỳnh Như, sinh ngày 10/10/2018. Anh Nguyễn Văn Hoàng không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung cho chị Nhung.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn Hoàng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở anh Hoàng thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Án phí: Anh Nguyễn Văn Hoàng phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số AA/2020/0000172 ngày 12/01/2021s của Chi cục

thi hành án dân sự huyện Tân Yên. Xác nhận anh Nguyễn Văn Hoàng đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3

5. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 15 tháng 4 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân